TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Bà Long Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Học - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 10/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST - HS ngày 06/5/2024 đối với bị cáo:

Hà Trọng T (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 11 năm 1991, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú (ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay): Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Trọng H và bà Lý Thị T1; vợ Hoàng Thị D (đã ly hôn), và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không. tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định số 13/QĐ- TA ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo T với thời hạn là 18 tháng. (Ngày 23/5/2022 bị cáo T đã chấp hành xong); Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ (ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2024), từ ngày 03/01/2024 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
- Ông Hà Trọng H, sinh năm 1968. (Có mặt)
Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.
- Bà Lý Thị T1, sinh năm 1971. (Có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2023 Công an xã Đ, huyện C đang làm việc tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Hà Trọng T đang điều khiển xe mô tô HONDA WAVE α màu đen, biển kiểm soát 97B1- 839.75 chở theo sau Nguyễn Tiến L, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

- H tự nguyện xuất trình từ trong túi quần sau bên trái T đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ C sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu T1)

- Tạm giữ 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE α màu đen, biển kiểm soát 97B1- 839.75 xe đã qua sử dụng (có kèm chìa khóa xe) của Hà Trọng T. Nguyễn Tiến L không bị tạm giữ, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 26/12/2023 Công an xã Đ đã tiến hành lập biên bản xét nghiệm kiểm tra ma túy đối với Hà Trọng T và Nguyễn Tiến L, kết quả T và L đều Dương tính với chất ma túy trong cơ thể, cùng ngày đã bàn giao người bị bắt cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc để Cơ quan CSĐT Công an huyện C thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện C lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2023 xác định: Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì T1 có khối lượng 0,16g (Không phẩy một sáu gam), niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 gửi phòng K1 Công an tỉnh B giám định.

Tại kết luận giám định số 29/KL- KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng là 0,16g (không phẩy một sáu gam).

Quá trình điều tra, truy tố Hà Trọng T khai nhận: 01 (một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do T mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 26/12/2023, T đang ở nhà thì lên cơn thèm ma túy, nên T đã lấy xe moto HONDA WAVE α màu đen, biển kiểm soát 97B1- 839.75 của mẹ là Lý Thị T1, để lên thị trấn B để tìm mua ma túy về sử dụng, khi ra đến đường quốc lộ Tây gặp Nguyễn Tiến L, sinh năm 1987, trú tại thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, thì L có hỏi T

để đi nhờ lên thị trấn B, T đồng ý rồi chở L lên đến cổng trung tâm Y tế huyện C thì L xuống xe, (L đi đâu thì T không biết) T tiếp tục điều khiển xe xuống khu vực ngã tư Bưu điện thị trấn B thuộc tổ B, thị trấn B, huyện C để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông trung niên khoảng 40 tuổi, không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể thì hỏi mua ma túy và được người đàn ông này bán cho 01 (Một) gói ma túy được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất cục và bột màu trắng là ma túy với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T đi vào hiệu thuốc gần cổng Trung tâm y tế C để mua 01 (Một) xi lanh, rồi điều khiển xe mô tô ra đằng sau Trung tâm y tế huyện C để sử dụng ma túy. T lấy một phần ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích, phần còn lại gói lại như ban đầu và cất vào túi quần sau bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi đến cổng bến xe thị trấn B thì L xin đi nhờ về cùng. Khi cả hai đi về đến đoạn Nà Mòng thuộc thôn N, xã Đ thì bị Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy còn lại. L không bị tạm giữ thu giữ đồ vật gì.

Nguyễn Tiến L khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/12/2023, L đang đi bộ trên đường gần nhà tại thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì gặp Hà Trọng T, L gọi T dừng xe lại để xin đi cùng lên thị trấn B và được T đồng ý. Khi đi đến khu vực gần cổng trung tâm y tế C thì L xuống xe còn T đi đâu L không rõ. Tại đây, L gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 01 (Một) nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), mua được ma túy xong L vào hiệu thuốc gần đó mua 01 (Một) chiếc xi lanh rồi đi bộ vào khu vực đằng sau bến xe thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C để sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức tiêm chích. Sử dụng xong, L đi bộ ra cổng bến xe để đi về nhà thì thấy Hà Trọng T đang điều khiển xe quay lại nên L đã xin đi cùng T để về nhà, khi đến khu vực N, thuộc thôn N, Đ, Chợ Đ, Bắc Kạn thì gặp tổ công tác Công an xã Đ yêu cầu hợp tác làm việc và phát hiện trong túi quần đằng sau bên trái của T đang mặc có 01 (Một) gói nhỏ ma túy, loại Heroine. Quá trình đi nhờ xe L không biết T đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người.

Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của Hà Trọng T sau khi giám định còn lại 0,12g (Không phẩy một hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ liên quan đến việc đóng mở niêm phong hiện đang tạm giữ bảo quản theo quy định.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, biển số đăng ký 97B1-839.75, màu sơn đen bạc, số khung: RLHJA3910KY037925, số máy: JA39E- 0893946, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa xe); 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053914 do Phòng C1, Công an tỉnh B cấp ngày 21/3/2019, tên chủ xe: Hà Văn K, địa chỉ: N, Đ, B, Bắc Kạn. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu hợp pháp của vợ chồng ông Hà Trọng H, sinh năm 1968 và bà Lý Thị T1, sinh năm 1971, cùng trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Là bố, mẹ đẻ của T) cùng nhau lao động, tích góp mua lại tại cửa hàng sửa chữa mua bán xe máy Dũng M, có địa chỉ tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) khi mua kèm theo đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hà Văn K, địa chỉ N, Đ, B, Bắc Kạn.

Tây không có đóng góp gì cho việc mua chiếc xe trên (Theo lời khai của ông H, bà T1 và T). Bản thân ông H và bà T1 không biết việc T sử dụng xe vào việc đi mua ma túy vào ngày 26/12/2023 và có đơn xin lấy lại chiếc xe trên hiện đang tạm giữ bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSCĐ ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo Hà Trọng T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên - đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố đọc bản luận tội và đề nghị với Hội đồng xét xử: Giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng. Tuyên bố bị cáo Hà Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, 47/BLHS; Khoản 1, khoản 2 Điều 106/BLTTHS:

- Toàn bộ các vỏ phong bì có liên quan đến việc đóng mở niêm phong không có giá trị; có 0,12g (không phẩy một hai gam) ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành đều được tịch thu tiêu hủy

- Trả lại cho ông Hà Trọng H và bà Lý Thị T1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, xe cũ đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053914 do Phòng C1 Công an tỉnh B cấp ngày 21/3/2019, tên chủ xe Hà Văn K, địa chỉ N, Đ, B, Bắc Kạn.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên

Bị cáo được nói lời sau cùng trước khi nghị án. Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân huyện Chợ Đồn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở khẳng định. Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2023 tại khu vực tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Công an xã Đ, huyện C, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo T 0,16g (không phẩy một sáu gam) ma túy, loại Heroine để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....;

b) ....;

c) Hêrôin, côcain, M, A, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Tại Quyết định số 13/QĐ- TA ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng đến ngày 23/5/2022 đã chấp hành xong. Nhưng hiện nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính kể ngày 23/5/2022.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52/BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng số: 13 ngày 10/4/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị mức xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhận thấy ngày 26/12/2023 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0.16g với mục đích sử dụng cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị

cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức về pháp luật. Bị cáo đang trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng không tự giác tu dưỡng rèn luyện, không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng pháp luật hình sự cần phải áp dụng mức án phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cho bị cáo cách ly ra khỏi xã hội đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thường xuyên sử dụng ma tuý, không có công việc ổn định, không có thu nhập, nên không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu T3 bên trong có một mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1 không có giá trị cần được tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu T25 bên trong có 0,12g (không phẩy một hai gam) ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và phong bì, bao gói cũ gửi giám định cần được tịch thu tiêu hủy,

- Trả lại cho ông Hà Trọng H và bà Lý Thị T1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE biển số đăng ký 97B1- 839.75 màu sơn đen bạc, số khung RLHJA3910KY037925, số máy: JA39E- 0893946, xe cũ đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053914 do Phòng C1 Công an tỉnh B cấp ngày 21/3/2019, tên chủ xe Hà Văn K, địa chỉ N, Đ, B, Bắc Kạn

[7] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của bị cáo T là người đã bán ma túy (H) cho bị cáo T tại khu vực gần Bưu điện huyện C thuộc tổ B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và tại phiên toà bị cáo T không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Hà Văn K, sinh năm 1987 trú tại thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn là người đứng tên đăng ký chiếc xe mô tô BKS 97B1- 839.75. Quá trình điều tra xác định K mua và được cấp giấy đăng ký xe moto BKS 97B1- 839.75 mang tên K. Đến năm 2022 K bán chiếc xe mô tô và giao giấy chứng nhận mang tên Hà Văn K cho một cửa hàng xe máy tại Phường N, thành phố B. K không liên quan đến vụ án, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[9] Đối với ông Hà Trọng H, sinh năm 1968 và bà Lý Thị T1, sinh năm 1971 cùng trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (là bố mẹ đẻ của T) ngày 26/12/2023 T đã lấy chiếc xe mô tô BKS 97B1- 839.75 của ông H, bà T1 đi mua ma túy thì ông H và bà T1 không biết. Do vậy không xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Đối với Nguyễn Tiến L, sinh năm 1987, trú tại thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, L không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của T, nên không xem xét xử lý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L vào ngày 26/12/2023 đã bị xử phạt theo quy định.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hà Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn Cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Trọng T 20 (hai mươi) tháng tù được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 03/01/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3] Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu T3 được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C; 04 (bốn) chữ ký không đọc được và các dòng chữ " Tây", " Hà Trọng T", "L", " Nguyễn Tiến L", " Nguyễn Viết H1 " (bên trong có một mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu T25 được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B và 03(ba) chữ ký không đọc được (bên trong có 0,12g ma tuý loại Heroine còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

- Trả lại cho ông Hà Trọng H và bà Lý Thị T1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE biển số đăng ký 97B1- 839.75 màu sơn đen bạc, số khung RLHJA3910KY037925, số máy: JA39E- 0893946, xe cũ đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 053914 do Phòng C1 Công an tỉnh B cấp ngày 21/3/2019, tên chủ xe Hà Văn K, địa chỉ N, Đ, B, Bắc Kạn.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ngày 16 tháng 4 năm 2024)*

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự* ".

[5]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Cạn